

Phụ lục

Danh mục nhiệm vụ triển khai Chương trình hành động của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch thực hiện Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng; Nghị quyết số 80-NQ/TW của Bộ Chính trị; và các Nghị quyết của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện các Nghị quyết trên (Kèm theo Chương trình số:1959/CTr-BVHTTDL ngày 13/4/2026 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch)

STT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì tham mưu	Đơn vị phối hợp	Cấp trình	Kết quả/đánh giá	Thời hạn hoàn thành
I.	Đổi mới mạnh mẽ tư duy, thống nhất cao về nhận thức và hành động nhằm phát triển văn hóa, du lịch, thể thao, thông tin					
1.	Tổ chức quán triệt, nhận thức đầy đủ, sâu sắc và toàn diện về văn hóa, du lịch, thể thao, thông tin trong phát triển đất nước. Nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, lãnh đạo quản lý các cấp trong thực hiện nhiệm vụ văn hóa, du lịch, thể thao, thông tin.	Ban Tuyên giáo và Dân vận, Đảng ủy Bộ.	Các đơn vị thuộc Bộ.	Đảng ủy Bộ	Hội nghị, tập huấn, báo cáo. Bảo đảm 100% cán bộ, đảng viên được quán triệt	Thường xuyên
2.	Thực hiện đánh giá tác động, ban hành và thực thi chính sách phát triển văn hóa, du lịch, thể thao, thông tin tại các chiến lược, quy hoạch, đề án, dự án phát triển của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch bảo đảm đồng bộ, tương hỗ với các chính sách, giải pháp đột phá về kinh tế, giáo dục, khoa học, công nghệ,	Các đơn vị tham mưu quản lý nhà nước thuộc Bộ thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ được giao.	Các đơn vị liên quan.	Bộ trưởng	Các mục tiêu, nhiệm vụ về văn hóa trong các chính sách phát triển; chương trình, kế hoạch huy động nguồn lực xã hội cho phát	Hàng năm và từng giai đoạn

STT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì tham mưu	Đơn vị phối hợp	Cấp trình	Kết quả/đánh giá	Thời hạn hoàn thành
	chuyển đổi số.				triển văn hóa được ban hành và thực thi	
3.	Thông tin, tuyên truyền Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng, các chương trình hành động triển khai Nghị quyết, chủ trương, đường lối của Đảng về vai trò, vị trí của văn hóa, du lịch, thể thao, thông tin đối với sự phát triển nhanh và bền vững đất nước, mục tiêu, các chính sách, giải pháp đột phá của Nhà nước về phát triển văn hóa, du lịch, thể thao, thông tin tạo đồng thuận xã hội, phát huy tinh thần nỗ lực của các ngành, các cấp, cộng đồng doanh nghiệp và Nhân dân.	Cục Báo chí; Cục Phát thanh, Truyền hình và Thông tin điện tử; Cục Thông tin cơ sở và Thông tin đối ngoại; thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ được giao.	Các cơ quan báo chí thuộc Bộ	Bộ trưởng	Các kế hoạch, chương trình, hoạt động tuyên truyền thường xuyên được triển khai	Hàng năm và từng giai đoạn
4.	Tìm kiếm, phát hiện và nhân rộng các gương người tốt, việc tốt, coi trọng giáo dục các hệ giá trị văn hóa, hệ giá trị quốc gia, hệ giá trị gia đình, chuẩn mực con người Việt Nam.	Các đơn vị tham mưu quản lý nhà nước thuộc Bộ thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ được giao.	Các đơn vị liên quan	Bộ trưởng	Gương người tốt, việc tốt	Thường xuyên
5.	Triển khai các giải pháp xây dựng môi trường thông tin trong sạch, định hướng thị hiếu lành mạnh, tiến bộ,	Cục Báo chí; Cục Phát thanh, Truyền hình và			Các kế hoạch, chương trình,	

STT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì tham mưu	Đơn vị phối hợp	Cấp trình	Kết quả/ đánh giá	Thời hạn hoàn thành
	quảng bá bản sắc văn hóa dân tộc ra thế giới, đồng thời tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại.	Thông tin điện tử; Cục Thông tin cơ sở và Thông tin đối ngoại thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ được giao	Các cơ quan báo chí thuộc Bộ	Bộ trưởng	hoạt động tuyên truyền thường xuyên được triển khai	Hàng năm và từng giai đoạn
II.	Tiếp tục hoàn thiện thể chế tạo đột phá chiến lược, khơi thông nguồn lực phát triển văn hóa, du lịch, thể thao, thông tin					
6.	Xây dựng Nghị quyết của Quốc hội khóa XVI về phát triển văn hóa Việt Nam.	Vụ Pháp chế	Các đơn vị tham mưu quản lý nhà nước thuộc Bộ	Chính phủ	Nghị quyết của Quốc hội	Tháng 4/2026
7.	Xây dựng Dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xuất bản.	Cục Xuất bản, In và Phát hành	Các đơn vị liên quan	Chính phủ	Hồ sơ dự án Luật	Tháng 6/2026
8.	Xây dựng Dự án Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao, Luật Du lịch, Luật Thư viện, Luật Điện ảnh, Luật Di sản văn hóa.	Vụ Pháp chế	Cục Thể dục thể thao; Cục Du lịch Quốc gia Việt Nam; Cục Điện Ảnh; Cục Di sản văn hóa và các đơn vị liên quan	Chính phủ	Hồ sơ dự án Luật	Tháng 6/2026

STT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì tham mưu	Đơn vị phối hợp	Cấp trình	Kết quả/ đánh giá	Thời hạn hoàn thành
9.	Rà soát, nghiên cứu, sửa đổi, bổ sung các văn bản pháp luật liên quan về chính sách ưu đãi đầu tư, chính sách hỗ trợ về thuế, đất đai, đấu thầu, dữ liệu, cơ chế tài chính, cơ chế khuyến khích sáng tạo trong các luật chuyên ngành để tạo điều kiện huy động tối đa nguồn lực cho phát triển văn hoá (<i>Nghị quyết số 30/NQ-CP; Kết luận số 18-KL/TW</i>).	Các đơn vị tham mưu quản lý nhà nước thuộc Bộ thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ được giao (Vụ Pháp chế là đơn vị đầu mối)	Các đơn vị liên quan	Chính phủ	Luật, Nghị định sửa đổi được ban hành	Quý III năm 2026
10.	Nghiên cứu, rà soát Luật Phòng, chống bạo lực gia đình (<i>theo Đề án định hướng lập pháp nhiệm kỳ Quốc hội khóa XVI (2026-2031)</i>)	Cục Văn hóa cơ sở, Gia đình và Thư viện	Các đơn vị liên quan	Chính phủ	Báo cáo đề xuất xây dựng dự án Luật	Quý II 2026
11.	Nghiên cứu, rà soát Luật Du lịch (<i>theo định kỳ 10 năm</i>)	Cục Du lịch quốc gia Việt Nam	Các đơn vị liên quan	Chính phủ	Báo cáo đề xuất xây dựng dự án Luật	Quý II 2026
12.	Nghiên cứu, rà soát Luật Thể dục, thể thao (<i>theo Đề án định hướng lập pháp nhiệm kỳ 10 năm</i>)	Cục Thể dục thể thao	Các đơn vị liên quan	Chính phủ	Báo cáo đề xuất xây dựng dự án Luật	Quý II 2026

STT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì tham mưu	Đơn vị phối hợp	Cấp trình	Kết quả/ đánh giá	Thời hạn hoàn thành
	<i>kỳ Quốc hội khóa XVI (2026-2031).</i>					
13.	Tổng kết thi hành nội dung quyền tác giả, quyền liên quan trong Luật Sở hữu trí tuệ.	Cục Bản quyền tác giả	Các đơn vị liên quan	Bộ trưởng	Báo cáo	Quý III năm 2026
14.	Xây dựng Dự án Luật Bản quyền tác giả (luật mới).	Cục Bản quyền tác giả	Các đơn vị liên quan	Chính phủ	Hồ sơ dự án Luật	2027 - 2028
15.	Xây dựng Dự án Luật Công nghiệp văn hóa (luật mới).	Cục Bản quyền tác giả	Các đơn vị liên quan	Chính phủ	Hồ sơ đề xuất xây dựng Luật	2027-2028
16.	Nghiên cứu, rà soát Luật Thư viện <i>(theo định kỳ 10 năm)</i>	Cục Văn hóa cơ sở, Gia đình và Thư viện	Các đơn vị liên quan	Chính phủ	Báo cáo đề xuất xây dựng dự án Luật	2028
17.	Xây dựng Dự án Luật hoạt động Nghệ thuật (luật mới).	Vụ Pháp chế	Các đơn vị liên quan	Chính phủ	Hồ sơ dự án Luật	2028 - 2029
18.	Xây dựng Dự án Luật Văn học (luật mới).	Cục Nghệ thuật biểu diễn	Các đơn vị liên quan	Chính phủ	Hồ sơ đề xuất xây dựng Luật	2029-2030

STT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì tham mưu	Đơn vị phối hợp	Cấp trình	Kết quả/đánh giá	Thời hạn hoàn thành
19.	Tiếp tục rà soát, nghiên cứu cơ sở lý luận, thực tiễn để đề xuất hoàn thiện khung khổ pháp lý, nhất là đối với những vấn đề thuộc lĩnh vực văn hóa đang được điều chỉnh bởi văn bản dưới luật (mỹ thuật, nhiếp ảnh, triển lãm), những vấn đề bất cập với thực tiễn, những khoảng trống mới do thực tiễn đặt ra và những vấn đề chưa được thể chế hoá (văn hoá dân tộc, văn hoá quần chúng, tuyên truyền cổ động, quản lý văn hóa trên môi trường số...).	Vụ Pháp chế; Các đơn vị tham mưu quản lý nhà nước thuộc Bộ thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ được giao.	Các đơn vị liên quan	Quốc hội; Chính phủ; Bộ trưởng Bộ VH-TT-DL	Hồ sơ đề xuất xây dựng Luật; Nghị định, Thông tư được ban hành	2026-2030 Hàng năm
20.	Xây dựng Nghị định về đặt hàng sáng tạo và phổ biến các công trình nghệ thuật, tác phẩm điện ảnh, nghệ thuật biểu diễn, mỹ thuật có giá trị tư tưởng và văn hóa cao.	Vụ Pháp chế	Các đơn vị liên quan	Chính phủ	Nghị định	Tháng 9/2026
21.	Xây dựng Nghị định về hạ tầng văn hóa số, các nền tảng dữ liệu dùng chung nền tảng dữ liệu chuyên ngành, số hóa, dữ liệu và quản lý không gian văn hóa số.	Trung tâm Chuyển đổi số Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các đơn vị liên quan	Chính phủ	Nghị định	Tháng 6/2026

STT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì tham mưu	Đơn vị phối hợp	Cấp trình	Kết quả/đánh giá	Thời hạn hoàn thành
22.	Xây dựng, ban hành Bộ chỉ số văn hóa quốc gia (V-Culture Index) (Nghị quyết số 30/NQ-CP; Kết luận số 18-KL/TW).	Viện Văn hóa, Nghệ thuật, Thể thao và Du lịch Việt Nam	Các đơn vị liên quan	Thủ tướng Chính phủ	Quyết định	Tháng 6/2026
23.	Xây dựng, ban hành Bộ chỉ số thống kê về đóng góp của các ngành công nghiệp văn hóa đối với phát triển kinh tế (Nghị quyết số 30/NQ-CP; Kết luận số 18-KL/TW).	Cục Bản quyền tác giả	Các đơn vị liên quan	Thủ tướng Chính phủ	Quyết định	Tháng 6/2026
24.	Triển khai việc cắt giảm 50% thời gian giải quyết thủ tục hành chính, 50 % chi phí tuân thủ thủ tục hành chính của năm 2026 so với năm 2024 và phân đầu tiếp tục cắt giảm tối thiểu 30% các ngành nghề kinh doanh có điều kiện, 100% các điều kiện kinh doanh không cần thiết; nghiên cứu thiết lập cơ quan chuyên trách làm đầu mối tiếp nhận, hỗ trợ và giải quyết dứt điểm các thủ tục hành chính cho doanh nghiệp (Kết luận số 18-KL/TW).	Các đơn vị có thủ tục hành chính, Văn phòng Bộ (đầu mối)	Vụ Pháp chế và các đơn vị liên quan	Chính phủ, Bộ trưởng	Bảo đảm chỉ tiêu cắt giảm 50% thời gian giải quyết thủ tục hành chính, 50 % chi phí tuân thủ thủ tục hành chính của năm 2026 so với năm 2024	Quý II/2026
25.	Thực hiện phân cấp thủ tục hành chính, bảo đảm cấp Bộ chỉ thực hiện không quá 30% tổng số thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực quản lý (Kết luận	Các đơn vị có thủ tục hành chính, Văn phòng Bộ (đầu mối)	Vụ Pháp chế và các đơn vị liên quan	Chính phủ, Bộ trưởng	Bảo đảm không quá 30% tổng số thủ tục hành chính thuộc	Quý II/2026

STT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì tham mưu	Đơn vị phối hợp	Cấp trình	Kết quả/ đánh giá	Thời hạn hoàn thành
	<i>số 18-KL/TW).</i>				lĩnh vực quản lý	
26.	Xây dựng Quỹ văn hóa, nghệ thuật theo mô hình công - tư.	Vụ Kế hoạch, Tài chính	Các đơn vị liên quan	Thủ tướng Chính phủ	Quyết định	2026-2027
27.	Sửa đổi, bổ sung Chiến lược phát triển văn hoá Việt Nam đến năm 2030 thành Chiến lược phát triển văn hoá Việt Nam đến năm 2035, tầm nhìn đến năm 2045, trong đó tích hợp nội dung Chiến lược quốc gia phát triển nhân lực văn hóa, nghệ thuật và sáng tạo đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 vào thành một Chiến lược.	Viện Văn hóa, Nghệ thuật, Thể thao và Du lịch Việt Nam	Các đơn vị liên quan	Thủ tướng Chính phủ	Quyết định	Tháng 6/2026
28.	Xây dựng Đề án đưa các tác phẩm nghệ thuật đỉnh cao, di sản văn hóa của Việt Nam đáp ứng được tiêu chí bảo vật quốc gia, cổ vật quý hiếm có giá trị đang ở nước ngoài về nước.	Cục Di sản văn hóa chủ trì, Cục Mỹ thuật, Nhiếp ảnh và Triển lãm phối hợp	Các đơn vị liên quan	Thủ tướng Chính phủ	Quyết định	Tháng 9/2026
29.	Xây dựng và triển khai Chiến lược phát triển lĩnh vực thông tin cơ sở giai đoạn 2026-2030 và định hướng đến năm 2045.	Cục Thông tin cơ sở và Thông tin đối ngoại	Các đơn vị liên quan	Thủ tướng Chính phủ	Quyết định	Năm 2026 và các năm tiếp theo
30.	Xây dựng cơ chế, chính sách đột phá cho phát triển các loại hình văn hóa nghệ thuật	Vụ Pháp chế, các cơ quan				

STT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì tham mưu	Đơn vị phối hợp	Cấp trình	Kết quả/đánh giá	Thời hạn hoàn thành
	dân tộc, gắn kết chặt chẽ với phát triển các ngành công nghiệp văn hóa, công nghiệp giải trí (<i>Nghị quyết số 41/NQ-CP</i>).	tham mưu quản lý nhà nước thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ được giao	Các đơn vị liên quan	Quốc hội Chính phủ	Luật, Nghị định	2026-2027
31.	Xây dựng Nghị định của Chính phủ quy định về quản lý, bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa dân tộc thiểu số.	Cục Văn hóa các dân tộc Việt Nam	Các đơn vị liên quan	Chính phủ	Nghị định	Năm 2029
III.	Xây dựng con người Việt Nam phát triển toàn diện, xây dựng môi trường văn hóa nhân văn, văn minh					
32.	Ban hành Kế hoạch triển khai đồng bộ hệ giá trị văn hóa, hệ giá trị quốc gia, hệ giá trị gia đình, chuẩn mực con người Việt Nam.	Cục Văn hóa cơ sở, Gia đình và Thư viện	Viện Văn hóa, Nghệ thuật, Thể thao và Du lịch Việt Nam và các đơn vị liên quan	Thủ tướng Chính phủ	Quyết định	Tháng 6/2026
33.	Xây dựng Đề án thúc đẩy các phong trào, hoạt động văn hóa cơ sở, lấy người dân làm trung tâm (<i>Nghị quyết số 41/NQ-CP</i>).	Cục Văn hóa cơ sở, Gia đình và Thư viện	Các đơn vị liên quan	Bộ trưởng	Quyết định	Tháng 10/2026

STT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì tham mưu	Đơn vị phối hợp	Cấp trình	Kết quả/đánh giá	Thời hạn hoàn thành
34.	Xây dựng và triển khai Chương trình phối hợp hành động giữa Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch với các ban, bộ, ngành, cơ quan trung ương của các tổ chức chính trị - xã hội liên quan để phát huy sự phối hợp chặt chẽ giữa gia đình - nhà trường - xã hội trong hình thành và hoàn thiện nhân cách con người Việt Nam.	Cục Văn hóa cơ sở, Gia đình và Thư viện	Các đơn vị liên quan	Bộ trưởng	Chương trình	2026-2030
35.	Lồng ghép việc xây dựng môi trường văn hóa trong không gian phát triển của từng vùng, từng địa phương, phát huy không gian văn hóa đô thị, nông thôn, văn hóa biển và miền núi trong các Chiến lược, quy hoạch chuyên ngành văn hóa, du lịch, thể thao, thông tin.	Các cơ quan tham mưu quản lý nhà nước thuộc Bộ thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ được giao (Vụ Kế hoạch, Tài chính là đơn vị đầu mối)	Cục Văn hóa cơ sở, Gia đình và Thư viện và các đơn vị liên quan	Bộ trưởng	Chiến lược, Quy hoạch	2026-2027
36.	Ban hành Bộ quy tắc ứng xử văn hóa trên môi trường số.	Cục Phát thanh Truyền hình và Thông tin điện tử	Các đơn vị liên quan	Bộ trưởng	Quyết định	Quý II năm 2026

STT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì tham mưu	Đơn vị phối hợp	Cấp trình	Kết quả/ đánh giá	Thời hạn hoàn thành
37.	Triển khai nội dung “Xây dựng cộng đồng văn hóa cơ sở giàu bản sắc, sáng - xanh - sạch - đẹp” vào Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”	Cục Văn hóa cơ sở, Gia đình và Thư viện	Các đơn vị liên quan	Thủ tướng Chính phủ	Quyết định	Quý III năm 2026
38.	Xây dựng và triển khai Đề án “Bảo tồn và phát huy các giá trị truyền thống, bản sắc văn hóa tốt đẹp của các dân tộc thiểu số gắn với du lịch và phát triển kinh tế trong kỷ nguyên mới”.	Cục Văn hóa các dân tộc Việt Nam	Cục Du lịch Quốc gia Việt Nam và các đơn vị liên quan	Bộ trưởng	Quyết định	Quý III năm 2026
39.	Rà soát, ban hành “Danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước cơ bản và thiết yếu trong lĩnh vực văn hóa”.	Vụ Kế hoạch, Tài chính	Các đơn vị liên quan	Thủ tướng Chính phủ	Quyết định	Quý II năm 2026
40.	Xây dựng, ban hành Kế hoạch tổ chức “Ngày Văn hóa Việt Nam” giai đoạn 2026-2030”.	Cục Văn hóa cơ sở, Gia đình và Thư viện	Các đơn vị liên quan	Thủ tướng Chính phủ	Kế hoạch	Quý II năm 2026
41.	Trong quá trình xây dựng chính sách bảo đảm đầy đủ quyền hưởng thụ và	Vụ Pháp chế; các đơn vị tham				

STT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì tham mưu	Đơn vị phối hợp	Cấp trình	Kết quả/ đánh giá	Thời hạn hoàn thành
	sáng tạo văn hóa, tiếp cận bình đẳng văn hóa của Nhân dân.	mưu, quản lý nhà nước thuộc Bộ thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ được giao	Các đơn vị liên quan	Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng	Chính sách được ban hành	2026-2030
42.	Xây dựng, triển khai Chương trình “Xây dựng thể trận văn hoá gắn với quốc phòng, an ninh, củng cố phòng tuyến văn hoá tư tưởng”.	Cục Phát thanh truyền hình và Thông tin điện tử	Các đơn vị liên quan	Thủ tướng Chính phủ	Quyết định	2026 và các năm tiếp theo
43.	Tiếp tục triển khai, phát huy các phong trào, hoạt động thiết thực xây dựng đội ngũ doanh nhân gắn với chuẩn mực đạo đức và văn hóa kinh doanh mang đậm bản sắc văn hóa dân tộc và tinh hoa văn hóa kinh doanh quốc tế.	Cục Văn hóa cơ sở, Gia đình và Thư viện	Các đơn vị liên quan	Bộ trưởng	Phong trào, cuộc vận động, chương trình xây dựng chuẩn mực đạo đức và văn hóa kinh doanh	2026 và các năm tiếp theo

STT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì tham mưu	Đơn vị phối hợp	Cấp trình	Kết quả/ đánh giá	Thời hạn hoàn thành
44.	Xây dựng môi trường văn hóa nhân văn, lành mạnh, văn minh, hiện đại, nêu cao tinh thần thượng tôn pháp luật từ gia đình, đến nhà trường, tới mọi lĩnh vực của xã hội trên cơ sở đạo đức, luật pháp, chuẩn mực và giá trị truyền thống; nâng cao trách nhiệm công dân trên không gian mạng, làm trong sạch môi trường văn hóa số.	Cục Văn hóa cơ sở, Gia đình và Thư viện	Vụ Pháp chế; Cục Phát thanh Truyền hình và Thông tin điện tử; Viện VHNTTTDLVN và các đơn vị liên quan	Bộ trưởng	Kế hoạch, chương trình, hoạt động	2026 và các năm tiếp theo
45.	Rà soát tiếp tục hoàn thiện quy hoạch và đầu tư phát triển hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao đồng bộ, hiện đại.	Vụ Kế hoạch, Tài chính	Cục Văn hóa cơ sở, Gia đình và Thư viện; Cục Thể dục thể thao và các đơn vị liên quan	Thủ tướng Chính phủ	Quy hoạch	2026 và các năm tiếp theo
46.	Xây dựng Chương trình văn hóa đọc trong cộng đồng, triển khai xây dựng tủ sách cộng đồng số và các mô hình thư viện mở, không gian đọc linh hoạt tại khu vực đô thị và nông thôn, nhằm xây dựng thói quen kỹ năng đọc sách, bảo đảm quyền tiếp cận tri thức của người dân.	Cục Văn hóa cơ sở, Gia đình và Thư viện	Các đơn vị liên quan	Bộ trưởng	Tỷ lệ người dân đọc sách thường xuyên đạt 80% (2030).	2026 và các năm tiếp theo

STT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì tham mưu	Đơn vị phối hợp	Cấp trình	Kết quả/đánh giá	Thời hạn hoàn thành
47.	Kiên trì và có giải pháp quyết liệt chấn chỉnh, hạn chế, đẩy lùi những biểu hiện tiêu cực, suy thoái về văn hoá, đạo đức, lối sống, các biểu hiện thực dụng, “lợi ích nhóm” trong hoạt động văn hoá; đấu tranh với diễn biến hoà bình trên lĩnh vực văn hoá tư tưởng; chống sự xâm nhập của văn hoá phẩm độc hại, những hành vi phi văn hoá, lai căng, phản cảm; kiên quyết xử lý thông tin xấu, độc, phản văn hoá, tin giả trên mạng xã hội và phương tiện thông tin khác.	Cục Phát thanh Truyền hình và Thông tin điện tử; Cục Xuất bản, In và Phát hành thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ được giao	Các đơn vị tham mưu, quản lý nhà nước thuộc Bộ	Bộ trưởng	Chiến dịch, chương trình, hoạt động cao điểm, thường xuyên	2026 và các năm tiếp theo
48.	Nghiên cứu đề xuất các giải pháp phát huy vai trò nền tảng của văn hóa trong việc hình thành bản lĩnh, “sức đề kháng” trước các tác động phức tạp và lệch chuẩn của văn hóa ngoại lai; giữ gìn thuần phong mỹ tục, vun đắp niềm tự hào và khát vọng cống hiến vì sự phát triển của đất nước.	Viện Văn hóa, Nghệ thuật, Thể thao và Du lịch Việt Nam	Các đơn vị tham mưu, quản lý nhà nước thuộc Bộ	Bộ trưởng	Kế hoạch, chương trình, hoạt động	Thường xuyên
49.	Triển khai các chương trình, hoạt động, dịch vụ sự nghiệp văn hóa công và trợ giúp pháp lý bảo đảm bình đẳng trong thụ hưởng các giá trị văn hóa đối	Các cơ quan tham mưu quản lý nhà nước thuộc Bộ thực	Các đơn vị liên	Bộ trưởng	Kế hoạch, chương trình,	Thường

STT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì tham mưu	Đơn vị phối hợp	Cấp trình	Kết quả/đánh giá	Thời hạn hoàn thành
	với các nhóm yếu thế như người khuyết tật, người nghèo, trẻ em, đồng bào dân tộc thiểu số.	hiện theo chức năng, nhiệm vụ được giao (Vụ Kế hoạch, tài chính là đơn vị đầu mối)	quan		hoạt động	xuyên
50.	Xây dựng Cơ sở dữ liệu quốc gia về văn hoá, nghệ thuật trong hệ thống dữ liệu Bộ VHTTDL (<i>Kết luận số 18-KL/TW</i>).	Trung tâm Chuyển đổi số VHTTDL	Cục Văn hóa cơ sở, Gia đình và Thư viện; Cục Di sản văn hóa; Cục Nghệ thuật biểu diễn và các đơn vị liên quan	Bộ trưởng	Ban hành Hệ thống cơ sở dữ liệu	Tháng 6/2026
51.	Xây dựng và vận hành hạ tầng văn hóa số, nền tảng văn hóa số toàn dân do nhà nước đóng vai trò chủ đạo (trọng tâm là dịch vụ: Thư viện số, bảo tàng số, nghệ thuật biểu diễn trực tuyến, lớp học nghệ thuật trực tuyến...).	Trung tâm Chuyển đổi số VHTTDL	Cục Văn hóa cơ sở, Gia đình và Thư viện; Cục Di sản văn hóa; Cục Nghệ thuật biểu diễn và các đơn vị liên quan	Bộ trưởng	Quyết định ban hành Kế hoạch và tổ chức thực hiện	2026 và các năm tiếp theo
IV.	Đổi mới phương thức quản lý; đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tạo động lực bứt phá cho phát triển văn hóa, du lịch, thể thao, thông tin					

STT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì tham mưu	Đơn vị phối hợp	Cấp trình	Kết quả/đánh giá	Thời hạn hoàn thành
52.	Rà soát, sửa đổi, bổ sung, xây dựng các quy trình, quy định quản lý, quản trị văn hóa hiện đại gắn với sự hiệu quả, tính minh bạch, trách nhiệm giải trình, chuyên đổi số, chuyên từ tiền kiểm, sang hậu kiểm đồng bộ với hệ thống tiêu chuẩn, quy chuẩn về văn hóa; hợp tác quốc tế, nâng cao năng lực về sở hữu trí tuệ trong môi trường số.	Vụ Pháp chế và các đơn vị tham mưu, quản lý nhà nước thuộc Bộ thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ được giao	Bộ Khoa học và Công nghệ, các bộ ngành, địa phương	Bộ trưởng	Quy trình, quy định quản lý, quản trị văn hóa	2026 và các năm tiếp theo
53.	Xây dựng mô hình Hệ thống quản trị văn hóa điện tử (e-Culture Governance), gắn với cơ chế phản ứng nhanh (Fast-track) trong việc tiếp nhận, xử lý vi phạm trên môi trường số, kết nối từ trung ương đến địa phương, tích hợp các hệ thống dữ liệu, giám sát, cấp phép, đánh giá hoạt động văn hóa trực tuyến, đánh giá hiệu quả chính sách và đầu tư văn hóa trên phạm vi quốc gia.	Trung tâm Chuyển đổi số VHTTDL và các cơ quan tham mưu quản lý nhà nước thuộc Bộ theo chức năng, nhiệm vụ được giao	Các đơn vị liên quan	Bộ trưởng	Hệ thống quản trị và thông kê văn hóa vận hành toàn quốc	2028-2030
54.	Xây dựng Đề án về phát triển các	Cục Phát thanh,				

STT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì tham mưu	Đơn vị phối hợp	Cấp trình	Kết quả/ đánh giá	Thời hạn hoàn thành
	ngành công nghiệp nội dung số Việt Nam giai đoạn 2026-2030, tầm nhìn đến năm 2035 (Nghị quyết số 41/NQ-CP).	truyền hình và Thông tin điện tử	Các đơn vị liên quan	Thủ tướng Chính phủ	Quyết định	Quý IV năm 2026
55.	Xây dựng, vận hành và khai thác hiệu quả hạ tầng dữ liệu văn hóa quốc gia, nền tảng số dùng chung bảo đảm kết nối đồng bộ với các cơ sở dữ liệu quốc gia.	Trung tâm Chuyển đổi số VHTTDL	Các đơn vị liên quan	Bộ trưởng	Hạ tầng dữ liệu văn hóa số quốc gia	2026 và các năm tiếp theo
56.	Xây dựng, ban hành các tiêu chuẩn đối với sản phẩm văn hóa số, môi trường văn hóa số.	Vụ Khoa học công nghệ, Đào tạo và Môi trường	Các đơn vị liên quan	Bộ trưởng	Ban hành tiêu chuẩn đối với sản phẩm văn hóa số, môi trường văn hóa số	2026-2030
57.	Hoàn thiện hệ thống tiêu chuẩn dùng chung, bản đồ số văn hóa, phát triển nền tảng phân phối nội dung số, công cụ bảo vệ bản quyền, ứng dụng phân tích dữ liệu, công nghệ số trong một số lĩnh vực của văn hóa, nhất là công nghiệp văn hóa.	Vụ Khoa học công nghệ, Đào tạo và Môi trường; Cục Bản quyền tác giả; Trung tâm Chuyển đổi số VHTTDL và các đơn vị tham mưu quản lý nhà	Các đơn vị liên quan	Bộ trưởng	Hệ thống tiêu chuẩn dùng chung, bản đồ số văn hóa, nền tảng phân phối nội dung số, công cụ	2026-2030

STT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì tham mưu	Đơn vị phối hợp	Cấp trình	Kết quả/ đánh giá	Thời hạn hoàn thành
		nước thuộc Bộ thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ được giao			bảo vệ bản quyền, ứng dụng phân tích dữ liệu	
58.	Phát triển nền tảng phân phối nội dung số Việt Nam; tăng tỷ lệ phân phối nội dung Việt Nam trên nền tảng trong nước; định hình hệ thống hạ tầng văn hóa số Việt Nam, thúc đẩy hệ sinh thái công nghiệp văn hóa, sáng tạo, giải trí và du lịch Việt Nam phát triển bền vững.	Tổng Công ty truyền thông đa phương tiện VTC, Trung tâm Chuyển đổi số VHTTDL và các đơn vị tham mưu quản lý nhà nước thuộc Bộ thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ được giao	Các đơn vị liên quan	Bộ trưởng	Nền tảng phân phối nội dung số Việt Nam	2026 và các năm tiếp theo
59.	Chuẩn hóa và số hóa toàn diện di sản văn hóa vật thể và phi vật thể, tác phẩm văn học, nghệ thuật có giá trị cao, chữ viết, ngôn ngữ của các dân tộc thiểu số.	Cục Di sản văn hóa, Cục Văn hóa các dân tộc Việt Nam, Cục Nghệ thuật biểu diễn thực hiện theo chức	Các đơn vị liên quan	Bộ trưởng	Bộ dữ liệu số chuẩn hóa	2026 và các năm tiếp theo

STT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì tham mưu	Đơn vị phối hợp	Cấp trình	Kết quả/ đánh giá	Thời hạn hoàn thành
		năng, nhiệm vụ được giao				
60.	Số hóa các di sản văn hóa, các di sản văn hóa đã được xếp hạng cấp quốc gia, cấp quốc gia đặc biệt.	Cục Di sản văn hóa	Trung tâm Chuyển đổi số VHTTDL	Bộ trưởng	Số hóa 100% các di sản văn hóa, các di sản văn hóa đã được xếp hạng cấp quốc gia, cấp quốc gia đặc biệt	2026 và những năm tiếp theo
61.	Quản trị dữ liệu bảo đảm an ninh và chủ quyền văn hóa số, bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ, thương hiệu sáng tạo, an ninh văn hóa trên môi trường mạng.	Trung tâm Chuyển đổi số VHTTDL; Cục Bản quyền tác giả; Cục Phát thanh Truyền hình và Thông tin điện tử thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ được giao	Các đơn vị liên quan	Bộ trưởng		2026 và các năm tiếp theo

STT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì tham mưu	Đơn vị phối hợp	Cấp trình	Kết quả/đánh giá	Thời hạn hoàn thành
62.	Triển khai rà quét phát hiện thông tin xấu độc bảo vệ văn hóa trên môi trường mạng.	Cục Phát thanh Truyền hình và Thông tin điện tử	Các đơn vị liên quan	Bộ trưởng	Kết quả rà quét	Thường xuyên
63.	Phát triển hạ tầng số, tăng cường ứng dụng trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn, công nghệ thực tế ảo (AI, Big Data, Blockchain...) trong sản xuất, phân phối, tiêu dùng văn hóa và quản lý văn hóa; phân tích, dự báo, đánh giá hiệu quả chính sách và đầu tư cho lĩnh vực văn hóa.	Trung tâm Chuyển đổi số VHTTDL; Tổng Công ty Truyền thông đa phương tiện VTC; Vụ Khoa học công nghệ, Đào tạo và Môi trường, các đơn vị tham mưu, quản lý nhà nước thuộc Bộ thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ được giao	Các đơn vị liên quan	Bộ trưởng	Bộ chỉ số có tính tổng hợp	2026 và các năm tiếp theo

STT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì tham mưu	Đơn vị phối hợp	Cấp trình	Kết quả/đánh giá	Thời hạn hoàn thành
64.	Xây dựng hạ tầng số, tăng cường ứng dụng trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn, công nghệ thông tin (AI, Big Data, Blockchain...), đào tạo và tăng nguồn nhân lực trong các hoạt động quản lý, thực thi, đăng ký, kiểm tra và xử lý xâm phạm quyền tác giả, quyền liên quan.	Cục Bản quyền tác giả	Các đơn vị liên quan	Bộ trưởng	Bộ chỉ số có tính tổng hợp	2026 - 2030
65.	Thực hiện cơ chế thử nghiệm có kiểm soát (sandbox) trong đổi mới tổ chức và quản lý hoạt động văn hóa (sáng tạo, phân phối, biểu diễn,...).	Vụ Khoa học công nghệ, Đào tạo và Môi trường; các đơn vị tham mưu, quản lý nhà nước thuộc Bộ thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ được giao	Các đơn vị liên quan	Bộ trưởng	Cơ chế thử nghiệm	2026 và các năm tiếp theo
66.	Phát triển các loại hình truyền thông, thông tin trên nền tảng số; phát động và duy trì chiến dịch truyền thông quốc gia về xây dựng môi trường văn hóa số an toàn, nhân văn; triển khai xây dựng					

STT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì tham mưu	Đơn vị phối hợp	Cấp trình	Kết quả/ đánh giá	Thời hạn hoàn thành
	và phát triển nền tảng truyền thông tri thức xã hội số quốc gia trên thiết bị di động, gắn với chuỗi chương trình nội dung trọng điểm có định hướng tạo thành dòng chủ lưu định hình chuẩn mực hành vi, ứng xử văn hóa, góp phần hình thành môi trường văn hóa lành mạnh, văn minh, an toàn trên không gian số.	Cục Phát thanh, Truyền hình và Thông tin điện tử	Các đơn vị liên quan	Bộ trưởng	Chiến dịch truyền thông quốc gia về xây dựng môi trường văn hóa số	2026-2030
67.	Rà soát chức năng, nhiệm vụ, tổ chức lại hệ thống các đơn vị sự nghiệp công lập văn hóa theo hướng tinh gọn, tự chủ, gắn với chuẩn đầu ra dịch vụ công văn hóa.	Vụ Tổ chức cán bộ	Các đơn vị liên quan	Bộ trưởng	Tổ chức lại hệ thống đơn vị sự nghiệp công lập lĩnh vực văn hóa	2026-2027
V.	Xây dựng hệ sinh thái văn hóa, du lịch, thể thao, thông tin thúc đẩy sáng tạo, trong đó doanh nghiệp là động lực, người dân vừa là chủ thể vừa là trung tâm, nhận diện và ứng xử thích hợp với tài nguyên văn hóa (3 nhiệm vụ)					
68.	Phát triển hệ sinh thái đổi mới sáng tạo trong lĩnh vực văn hoá mang bản sắc Việt Nam, gắn kết hoạt động nghiên cứu, sáng tác, sản xuất và kinh doanh sản phẩm, dịch vụ văn hoá với khởi nghiệp sáng tạo và ứng dụng công nghệ mới; tổ chức các chương trình,	Vụ Khoa học, Công nghệ, Đào tạo và Môi trường và Viện Văn hóa, Nghệ thuật, Thể thao và Du	Các đơn vị liên quan	Bộ trưởng	Chương trình phát triển hệ sinh thái	2027 và các năm tiếp theo

STT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì tham mưu	Đơn vị phối hợp	Cấp trình	Kết quả/đánh giá	Thời hạn hoàn thành
	cuộc thi và liên hoan sáng tạo văn hoá - công nghệ cấp quốc gia. Hình thành tầng lớp công chúng văn hóa hiện đại, gắn với môi trường số và đổi mới sáng tạo.	lich Việt Nam thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ được giao			đổi mới sáng tạo văn hóa	
69.	Xây dựng và phát triển mô hình “Mỗi di sản - Một câu chuyện - Một sản phẩm số - Sức sống từ truyền thống đến hiện đại”. Xây dựng thiết chế “văn hóa số”, “bảo tàng mở”, “nhà hát di động”, “thư viện số” thân thiện với mọi lứa tuổi, duy trì sự hiện diện thường xuyên của các giá trị văn hóa trong cộng đồng, bảo đảm di sản được lưu giữ và phát triển trong đời sống đương đại gắn kết với du lịch, cộng hưởng với thông tin.	Cục Di sản văn hóa, Cục Nghệ thuật biểu diễn, Cục Văn hóa cơ sở, Gia đình và Thư viện và các đơn vị tham mưu, quản lý nhà nước thuộc Bộ thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ được giao	Các đơn vị liên quan	Bộ trưởng	Mô hình di sản, thiết chế văn hóa số	2026 và các năm tiếp theo

STT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì tham mưu	Đơn vị phối hợp	Cấp trình	Kết quả/đánh giá	Thời hạn hoàn thành
70.	Có giải pháp thiết thực tạo môi trường thuận lợi, thông thoáng, để các chuyên gia, trí thức, văn nghệ sĩ tài năng và học sinh, sinh viên có năng khiếu vượt trội trong lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật được bồi dưỡng, rèn luyện, sáng tạo, cống hiến, phát triển. Tổ chức công nhận, xếp hạng và khen thưởng các nghệ sĩ, nhà nghiên cứu, giảng viên nghệ thuật, các cá nhân tài năng có đóng góp xuất sắc vì sự nghiệp phát triển văn hóa.	Vụ Tổ chức cán bộ; Vụ Khoa học công nghệ, Đào tạo và Môi trường thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ được giao	Các đơn vị liên quan	Bộ trưởng	Cơ chế hỗ trợ, bồi dưỡng, khen thưởng	2026 và các năm tiếp theo
VI.	Thúc đẩy phát triển các ngành công nghiệp văn hóa, thị trường văn hóa, định vị sản phẩm văn hóa thương hiệu quốc gia, gắn với phát triển du lịch văn hóa (17 nhiệm vụ)					
71.	Triển khai Chiến lược phát triển các ngành công nghiệp văn hóa Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 theo Quyết định số 2486/QĐ-TTg ngày 14/11/2025 của Thủ tướng Chính phủ, trọng tâm, một số lĩnh vực: điện ảnh, âm nhạc, mỹ thuật, du lịch văn hóa, thiết kế, thời trang, thủ công truyền thống, trò chơi điện tử, ẩm thực và	Cục Bản quyền tác giả; Cục Điện ảnh; Cục Mỹ thuật, Nhiếp ảnh và Triển lãm; Cục Nghệ thuật biểu diễn; Cục Du lịch Quốc gia Việt Nam; Cục	Các cơ quan, đơn vị liên quan	Bộ trưởng	Đạt mục tiêu Chiến lược đề ra. Đến năm 2030 các ngành công nghiệp văn hóa đóng góp 7% GDP; hình thành từ 05 - 10 thương	2026-2030

STT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì tham mưu	Đơn vị phối hợp	Cấp trình	Kết quả/đánh giá	Thời hạn hoàn thành
	phần mềm/nội dung số.	Phát thanh Truyền hình và Thông tin điện tử <i>thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ được giao</i>			hiệu quốc gia về công nghiệp văn hóa trong các lĩnh vực có tiềm năng, như: điện ảnh, nghệ thuật biểu diễn, du lịch văn hóa, thiết kế và thời trang.	
72.	Xây dựng và triển khai Đề án “Phát triển thương hiệu quốc gia về du lịch trên nền tảng văn hóa trong kỷ nguyên mới” (Nghị quyết số 30/NQ-CP; Kết luận số 18-KL/TW).	Cục Du lịch Quốc gia Việt Nam	Các đơn vị liên quan	Bộ trưởng	Quyết định	Tháng 6/2026
73.	Tái cấu trúc sản phẩm, dịch vụ du lịch dựa trên bản sắc văn hóa của vùng, miền, địa phương gắn với thị hiếu của du khách, đồng bộ với quảng bá, xúc tiến chuyên biệt tại các thị trường trọng điểm của du lịch Việt Nam (Nghị quyết số 30/NQ-CP; Kết luận số 18-KL/TW).	Cục Du lịch Quốc gia Việt Nam	Các đơn vị liên quan	Bộ trưởng	Quyết định	Tháng 9/2026
74.	Xây dựng Đề án phát triển du lịch với các giải pháp đột phá để đạt mục tiêu thu hút 45-50 triệu khách quốc tế vào	Cục Du lịch Quốc gia Việt Nam	Các đơn vị liên quan	Thủ tướng Chính phủ	Quyết định	Tháng 6/2026

STT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì tham mưu	Đơn vị phối hợp	Cấp trình	Kết quả/đánh giá	Thời hạn hoàn thành
	năm 2030 (Nghị quyết số 41/NQ-CP).					
75.	Xây dựng Đề án phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn trong kỷ nguyên mới.	Cục Du lịch Quốc gia Việt Nam	Các đơn vị liên quan	Cấp có thẩm quyền	Đề án được thông qua	Tháng 6/2026
76.	Xây dựng và triển khai Đề án phát triển 05-10 thương hiệu quốc gia về công nghiệp văn hóa trong các lĩnh vực có tiềm năng như điện ảnh, nghệ thuật biểu diễn, du lịch văn hóa, thiết kế, thời trang, trong đó có ít nhất 01 thương hiệu nhà nước mang tính dẫn dắt, 01 thương hiệu về văn hóa số (Nghị quyết số 30/NQ-CP; Kết luận số 18-KL/TW).	Cục Bản quyền tác giả; Cục Điện ảnh; Cục Nghệ thuật biểu diễn; Cục Du lịch Quốc gia Việt Nam; Tổng Công ty Truyền thông đa phương tiện VTC thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ được giao	Các đơn vị liên quan	Bộ trưởng	Quyết định	Tháng 6/2026
77.	Xây dựng Đề án thiết lập và vận hành hiệu quả hệ thống thông tin hai chiều giữa Nhà nước và người dân, thông qua các nền tảng số, các công cụ lấy ý kiến Nhân dân (Nghị quyết số 41/NQ-CP).	Cục Thông tin cơ sở và Thông tin đối ngoại	Các đơn vị liên quan	Thủ tướng Chính phủ	Quyết định	Tháng 10/2026
78.	Rà soát, sửa đổi, bổ sung Chiến lược	Cục Du lịch	Các đơn vị liên	Thủ tướng	Quyết định	Tháng

STT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì tham mưu	Đơn vị phối hợp	Cấp trình	Kết quả/ đánh giá	Thời hạn hoàn thành
	phát triển du lịch Việt Nam đến năm 2030.	Quốc gia Việt Nam	quan	Chính phủ		9/2026
79.	Quy hoạch quỹ đất cho khu, trung tâm công nghiệp văn hóa; đầu tư nâng cấp thiết chế văn hóa, phim trường, trung tâm nghệ thuật, không gian sáng tạo.	Các cơ quan tham mưu quản lý nhà nước thuộc Bộ thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ được giao (Vụ Kế hoạch, Tài chính là đơn vị đầu mối)	Các đơn vị liên quan	Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng	Thiết chế văn hóa sáng tạo	2026 và các năm tiếp theo
80.	Xây dựng chính sách, giải pháp để hình thành các cụm, khu và tổ hợp văn hóa - sáng tạo; phát triển tập đoàn văn hóa - sáng tạo tầm cỡ quốc gia và quốc tế tại trung tâm vùng, tích hợp đào tạo - R&D - sản xuất - trình diễn - phân phối; thu hút doanh nghiệp chủ lực và khởi nghiệp công nghệ sáng tạo tham gia.	Các cơ quan tham mưu quản lý nhà nước thuộc Bộ thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ được giao (Cục Bản quyền tác giả; Vụ Kế hoạch, Tài chính là đơn vị đầu	Các đơn vị liên quan	Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng	Các cụm, khu và tổ hợp văn hóa - sáng tạo tại các thành phố Hồ Chí Minh, Hà Nội...; tập đoàn văn hóa	2026-2030

STT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì tham mưu	Đơn vị phối hợp	Cấp trình	Kết quả/ đánh giá	Thời hạn hoàn thành
		môi)				
81.	Triển khai nghiên cứu, xây dựng và thí điểm các mô hình ứng dụng công nghệ cao trong toàn bộ chuỗi giá trị của các ngành công nghiệp văn hóa từ sáng tạo, sản xuất, phân phối đến tiêu thụ và bảo vệ bản quyền.	Vụ Khoa học công nghệ, Đào tạo và Môi trường; Viện Văn hóa, Nghệ thuật, Thể thao và Du lịch Việt Nam; Cục Bản quyền tác giả thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ được giao	Các đơn vị liên quan	Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng	Mô hình ứng dụng công nghệ cao của công nghiệp văn hóa	2026 và các năm tiếp theo
82.	Nghiên cứu thị trường, dự báo nhu cầu để định hướng sản phẩm văn hóa. Hỗ trợ doanh nghiệp sáng tạo, bố trí ngân sách hỗ trợ trong ứng dụng công nghệ số, thiết kế, phát triển mẫu, sản phẩm mang tính dẫn dắt, lan tỏa cho cộng đồng sản xuất và phân phối thử sản phẩm văn hóa số và các mô hình kinh tế sáng tạo ứng dụng công nghệ hiện đại, đặc biệt là doanh nghiệp nhỏ và vừa; chuyển đổi xanh trong phát triển	Viện Văn hóa, Nghệ thuật, Thể thao và Du lịch Việt Nam; Cục Bản quyền tác giả; Vụ Kế hoạch, Tài chính; Vụ Khoa học công nghệ, Đào tạo và Môi trường thực hiện theo chức năng,	Các đơn vị liên quan	Bộ trưởng	Chương trình, Báo cáo, hoạt động	2026 và các năm tiếp theo

STT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì tham mưu	Đơn vị phối hợp	Cấp trình	Kết quả/đánh giá	Thời hạn hoàn thành
	công nghiệp văn hóa.	nhiệm vụ được giao				
83.	Phát triển thương mại điện tử, nền tảng phân phối nội dung và thị trường bản quyền. Đẩy mạnh xúc tiến thương mại, hội chợ, festival; mở rộng xuất khẩu. Khuyến khích sản phẩm văn hóa số, nội dung sáng tạo mới, e-sports, lễ hội, phát triển kinh tế đêm.	Cục Phát thanh, Truyền hình và Thông tin điện tử; Vụ Kế hoạch, Tài chính; Cục Bản quyền tác giả; Cục Hợp tác quốc tế; Cục Văn hóa cơ sở, Gia đình và Thư viện; Cục Thể dục thể thao Việt Nam; Cục Du lịch Quốc gia Việt Nam thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ được giao	Các đơn vị liên quan	Bộ trưởng	Chương trình, Báo cáo, hoạt động	2026 và các năm tiếp theo
84.	Xây dựng và vận hành sàn giao dịch bản quyền số, các quyền liên quan, sản phẩm văn hóa, nghệ thuật, các sản	Cục Nghệ thuật biểu diễn, Cục Mỹ thuật, Nhiếp				

STT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì tham mưu	Đơn vị phối hợp	Cấp trình	Kết quả/đánh giá	Thời hạn hoàn thành
	phẩm công nghiệp văn hóa đặc biệt dưới dạng tài sản số.	ảnh và Triển lãm, Cục Điện ảnh, Trung tâm Chuyển đổi số VHTTDL thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ được giao (Cục Bản quyền tác giả là đơn vị đầu mối)	Các đơn vị liên quan	Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng	Sàn giao dịch sản phẩm văn hóa, nghệ thuật	2026 và các năm tiếp theo
85.	Tiếp tục đổi mới và lan tỏa bộ nhận diện hình ảnh, định vị Chương trình Thương hiệu quốc gia Việt Nam thông qua việc tích hợp sâu rộng các giá trị di sản, tinh hoa văn hóa và bản sắc dân tộc; xây dựng và phát triển thương hiệu địa phương mạnh; phát triển các thương hiệu văn hóa chất lượng cao, có sức cạnh tranh như điện ảnh, nghệ thuật biểu diễn, ẩm thực, thời trang... Xây dựng Bộ thương hiệu quốc gia tổng thể nhằm tăng cường tính thống nhất thông điệp và bộ nhận diện quảng bá Việt Nam ra nước ngoài; thiết lập cơ chế điều phối liên ngành về Danh	Cục Bản quyền tác giả; Cục Điện ảnh; Cục Nghệ thuật biểu diễn; Cục Bản quyền tác giả; Cục Thông tin cơ sở và Thông tin đối ngoại; thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ được giao	Các đơn vị liên quan	Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng	Thương hiệu quốc gia về văn hóa; Bộ nhận diện hình ảnh, định vị và quảng bá thương hiệu quốc gia năm 2026; thương hiệu địa phương năm 2026-2027; ban hành cơ chế điều phối liên ngành về	2026 và các năm tiếp theo

STT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì tham mưu	Đơn vị phối hợp	Cấp trình	Kết quả/ đánh giá	Thời hạn hoàn thành
	hiệu quốc gia.				Danh hiệu quốc gia năm 2026	
86.	Xây dựng thông điệp truyền thông quốc gia, bộ công cụ truyền thông dùng chung cho các bộ, ngành, địa phương và doanh nghiệp	Cục Thông tin cơ sở và Thông tin đối ngoại	Các đơn vị liên quan	Bộ trưởng	Bộ Công cụ truyền thông dùng chung	2026 và các năm tiếp theo
87.	Xây dựng cơ chế phối hợp liên ngành triển khai các nhiệm vụ về phát triển thị trường, mở rộng xuất khẩu sản phẩm văn hóa.	Vụ Pháp chế; các đơn vị tham mưu, quản lý nhà nước thuộc Bộ thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ được giao	Các đơn vị liên quan	Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng	Quy chế phối hợp liên ngành	Quý III/2026
88.	Xuất khẩu sản phẩm, dịch vụ văn hóa, báo chí, sách, ấn bản phẩm, quảng bá hình ảnh đất nước, con người Việt Nam ra thế giới.	Vụ Kế hoạch, Tài chính; Cục Báo chí; Cục Xuất bản, In và Phát hành; Cục Thông tin cơ sở và Thông tin đối ngoại; Cục Hợp tác quốc tế và các cơ quan tham	Các đơn vị liên quan	Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng	Xuất khẩu sản phẩm dịch vụ văn hóa	2026 và các năm tiếp theo

STT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì tham mưu	Đơn vị phối hợp	Cấp trình	Kết quả/đánh giá	Thời hạn hoàn thành
		mưu quản lý nhà nước thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ được giao				
89.	Tổ chức thường niên Giải thưởng sách quốc gia thành chuỗi sự kiện phát triển văn hóa đọc và thị trường xuất bản Việt Nam.	Cục Xuất bản, In và Phát hành	Các đơn vị liên quan	Bộ trưởng	Giải thưởng sách quốc gia thường niên	2026 và các năm tiếp theo
VII.	Huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực, phát triển hạ tầng, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực văn hóa, du lịch, thể thao, thông tin đáp ứng yêu cầu của kỷ nguyên mới					
90.	Xây dựng, triển khai các giải pháp đột phá, đồng bộ để thu hút khách du lịch quốc tế thông qua công tác xúc tiến du lịch, thí điểm miễn thị thực dài hạn, cấp thị thực nhập cảnh nhiều lần và các chính sách khác (<i>Kết luận số 18-KL/TW</i>).	Cục Du lịch quốc gia Việt Nam	Các đơn vị liên quan	Thủ tướng Chính phủ	Giải pháp	Quý II năm 2026
91.	Xây dựng Đề án “Định giá kinh tế di sản – TEV, lượng hóa giá trị kinh tế tổng thể di sản” (<i>Nghị quyết số 30/NQ-CP; Kết luận số 18-KL/TW</i>).	Cục Di sản văn hóa	Các đơn vị liên quan	Thủ tướng Chính phủ	Quyết định	Quý IV năm 2026

STT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì tham mưu	Đơn vị phối hợp	Cấp trình	Kết quả/ đánh giá	Thời hạn hoàn thành
92.	Xây dựng Đề án khai thác, phát huy tài sản văn hóa số (Nghị quyết số 30/NQ-CP; Kết luận số 18-KL/TW).	Vụ Kế hoạch, Tài chính	Trung tâm Chuyển đổi số VHTTDL; Vụ Khoa học công nghệ, Đào tạo và Môi trường ; các đơn vị liên quan	Thủ tướng Chính phủ	Quyết định	Quý IV năm 2026
93.	Thực hiện hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hóa giai đoạn 2025-2035.	Vụ Kế hoạch tài chính đầu mối, các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ được giao	Các đơn vị liên quan	Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng	Bảo đảm mục tiêu theo Chương trình	2026-2030
94.	Xây dựng Đề án hình thành cơ sở đào tạo theo mô hình gắn kết chặt chẽ giáo dục, sáng tạo, biểu diễn trong lĩnh vực nghệ thuật tầm cỡ khu vực.	Vụ Khoa học công nghệ, Đào tạo và Môi trường;	Cục Nghệ thuật biểu diễn và các đơn vị liên quan	Thủ tướng Chính phủ	Quyết định	2028
95.	Xây dựng và triển khai Đề án "Đào tạo, bồi dưỡng nhân lực văn hóa nghệ thuật ở nước ngoài đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045".	Vụ Khoa học công nghệ, Đào tạo và Môi trường	Vụ Tổ chức cán bộ và các đơn vị liên quan	Thủ tướng Chính phủ	Quyết định	Quý IV năm 2026

STT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì tham mưu	Đơn vị phối hợp	Cấp trình	Kết quả/ đánh giá	Thời hạn hoàn thành
96.	Xây dựng Đề án phát triển Kinh tế thể thao giai đoạn đến năm 2035 và tầm nhìn đến năm 2045 (<i>Kết luận số 18-KL/TW</i>).	Cục Thể dục thể thao Việt Nam	Vụ Kế hoạch, tài chính và các đơn vị liên quan	Bộ trưởng	Quyết định	Quý IV năm 2026
97.	Xây dựng chương trình đào tạo 5.000 nhân lực phát triển game Việt Nam phục vụ giáo dục lịch sử, văn hóa Việt Nam.	Vụ Khoa học công nghệ, Đào tạo và Môi trường	Tổng Công ty VTC, các đơn vị liên quan	Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng	Đào tạo 5.000 nhân lực văn hóa số	2026-2030
98.	Xây dựng các dự án đầu tư, hoàn thiện hạ tầng văn hóa, ưu tiên các thiết chế văn hoá quy mô quốc gia như: bảo tàng quốc gia, nhà hát quốc gia, trung tâm nghệ thuật quốc gia...	Vụ Kế hoạch, Tài chính	Các đơn vị liên quan	Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng	Dự án đầu tư xây dựng các thiết chế văn hóa quốc gia được phê duyệt và triển khai đúng quy trình, có trọng tâm	2026- 2030
99.	Rà soát, thống kê, phân loại tổng thể các dự án tồn đọng, xử lý dứt điểm những vấn đề thuộc thẩm quyền và báo cáo, đề xuất phương án xử lý đối với những vấn đề thuộc thẩm quyền (<i>Kết luận số 18-KL/TW</i>).	Vụ Kế hoạch, Tài chính	Các đơn vị liên quan	Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng	Xử lý tồn đọng	2026
100.	Xây dựng và ban hành Bản đồ định	Vụ Kế hoạch,			Bản đồ định	

STT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì tham mưu	Đơn vị phối hợp	Cấp trình	Kết quả/ đánh giá	Thời hạn hoàn thành
	hướng đầu tư hạ tầng văn hóa quốc gia, ưu tiên bố trí vốn đầu tư công cho các khu vực có chỉ số hưởng thụ văn hóa thấp và các vùng 'trắng' về thiết chế văn hóa cơ sở.	Tài chính; Cục Văn hóa cơ sở, Gia đình và Thư viện thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ được giao	Các đơn vị liên quan	Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng	hướng đầu tư hạ tầng văn hóa quốc gia được phê duyệt năm 2026 và triển khai đúng quy định, có trọng tâm	2026- 2030
101.	Xây dựng và phát triển các viện nghiên cứu, cơ sở đào tạo văn hóa theo mô hình tiên tiến, hiện đại.	Vụ Khoa học công nghệ, Đào tạo và Môi trường; Viện Văn hóa, Nghệ thuật, Thể thao và Du lịch thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ được giao	Các đơn vị liên quan	Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng	Viện nghiên cứu, cơ sở đào tạo văn hóa được top 10 của Bảng xếp hạng Nature Index	2026- 2030
102.	Triển khai các giải pháp đổi mới căn bản hệ thống đào tạo văn hóa, nghệ thuật và công nghiệp sáng tạo: đẩy mạnh chuyển đổi số trong công tác đào tạo nguồn nhân lực; triển khai chương					

STT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì tham mưu	Đơn vị phối hợp	Cấp trình	Kết quả/ đánh giá	Thời hạn hoàn thành
	trình đào tạo tích hợp phổ thông - nghệ thuật - công nghệ, đặc biệt tại các trường năng khiếu nghệ thuật, các cơ sở đào tạo nghệ thuật công lập. Phát triển chương trình đào tạo đặc thù về văn hóa, nghệ thuật, công nghiệp sáng tạo và quản trị dữ liệu văn hóa. Xây dựng chuẩn đầu ra gắn với năng lực nghề nghiệp, kỹ năng số, kỹ năng sáng tạo và năng lực hợp tác quốc tế. Thực hiện các chương trình trao đổi giảng viên - nghệ sĩ - chuyên gia quốc tế, mở rộng liên kết đào tạo với các học viện nghệ thuật hàng đầu khu vực và thế giới.	Vụ Khoa học công nghệ, Đào tạo và Môi trường	Các đơn vị liên quan	Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng	Đề án, Chương trình, Kế hoạch	Thường xuyên
103.	Phát triển nguồn nhân lực khoa học, công nghệ phục vụ chuyển đổi số trong lĩnh vực văn hóa; tăng cường đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng số, quản trị dữ liệu, đổi mới sáng tạo cho đội ngũ cán bộ quản lý văn hóa, nghệ sĩ, nhà sáng tạo và doanh nghiệp văn hóa; khuyến khích sự tham gia của doanh nghiệp khoa học và công nghệ, tổ chức nghiên cứu, cơ sở đào tạo trong phát triển các giải pháp công nghệ cho lĩnh vực văn hóa.	Vụ Khoa học công nghệ, Đào tạo và Môi trường	Vụ Tổ chức, cán bộ, các đơn vị liên quan	Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng	Đề án, Chương trình, Kế hoạch	2026-2030

STT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì tham mưu	Đơn vị phối hợp	Cấp trình	Kết quả/ đánh giá	Thời hạn hoàn thành
104.	Triển khai Chương trình Tài năng Việt Nam trong lĩnh vực văn hóa – nghệ thuật giai đoạn 2026-2035.	Vụ Khoa học công nghệ, Đào tạo và Môi trường	Các đơn vị liên quan	Bộ trưởng	Quyết định Chương trình	2026 và các năm tiếp theo
105.	Nghiên cứu lý luận, tổng kết thực tiễn về xây dựng và phát triển văn hóa; chủ động dự báo xu hướng thế giới; cung cấp luận cứ khoa học phục vụ công tác tham mưu, tư vấn xây dựng chiến lược, bổ sung, hoàn thiện và phát triển đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về phát triển văn hoá Việt Nam trong kỷ nguyên mới.	Viện Văn hóa, Nghệ thuật, Thể thao và Du lịch Việt Nam; Vụ Khoa học công nghệ, Đào tạo và Môi trường thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ được giao	Các đơn vị liên quan	Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng	Chương trình, dự án án, đề tài	2026 và các năm tiếp theo
106.	Xây dựng các chương trình nghiên cứu khoa học trọng điểm về văn hoá - văn minh Việt Nam.	Vụ Khoa học công nghệ, Đào tạo và Môi trường; Viện Văn hóa, Nghệ thuật, Thể thao và Du lịch Việt Nam thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ được giao	Các đơn vị liên quan	Bộ trưởng	Chương trình	2026 và các năm tiếp theo

STT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì tham mưu	Đơn vị phối hợp	Cấp trình	Kết quả/đánh giá	Thời hạn hoàn thành
VIII.	Chủ động, tích cực hội nhập quốc tế về văn hóa, du lịch, thể thao, thông tin góp phần tăng sức mạnh mềm quốc gia					
107.	Xây dựng Chiến lược văn hóa đối ngoại đến năm 2030, tầm nhìn 2045.	Cục Hợp tác quốc tế	Các đơn vị liên quan	Thủ tướng Chính phủ	Quyết định	Quý III năm 2026
108.	Xây dựng Kế hoạch đẩy mạnh nâng cao hội nhập quốc tế về văn hóa Việt Nam (<i>Nghị quyết số 30/NQ-CP; Kết luận số 18-KL/TW</i>).	Cục Hợp tác quốc tế	Các đơn vị liên quan	Thủ tướng Chính phủ	Quyết định	Quý III năm 2026
109.	Xây dựng và triển khai Chiến lược truyền thông quảng bá hình ảnh Việt Nam ra nước ngoài.	Cục Thông tin cơ sở và Thông tin đối ngoại	Các đơn vị liên quan	Thủ tướng Chính phủ	Quyết định	2026 và các năm tiếp theo
110.	Xây dựng và triển khai Đề án phát triển các sản phẩm, hàng hóa Việt Nam mang giá trị văn hóa đặc sắc gắn với Chương trình Thương hiệu quốc gia Việt Nam	Cục Bản quyền tác giả	Các đơn vị liên quan	Thủ tướng Chính phủ	Quyết định	2026 và các năm tiếp theo
111.	Xây dựng Chương trình khung các hoạt động văn hóa nghệ thuật trong khuôn khổ chuyến thăm và làm việc của Lãnh đạo cấp cao Đảng, Nhà nước Việt Nam ở nước ngoài và Lãnh đạo cấp cao nước ngoài đến Việt Nam.	Cục Hợp tác quốc tế	Cục Nghệ thuật biểu diễn, Cục Mỹ thuật, Nhiếp ảnh và Triển lãm, Cục Điện ảnh và các đơn vị liên quan	Thủ tướng Chính phủ	Quyết định	Quý IV năm 2026

STT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì tham mưu	Đơn vị phối hợp	Cấp trình	Kết quả/đánh giá	Thời hạn hoàn thành
112.	Xây dựng và triển khai Chương trình quốc gia phối hợp giữa truyền thông, ngoại giao văn hóa và xuất khẩu sản phẩm - dịch vụ công nghiệp văn hóa, xây dựng thương hiệu quốc gia cho sản phẩm và dịch vụ văn hóa - sáng tạo mang bản sắc Việt Nam (điện ảnh, âm nhạc, mỹ thuật, du lịch văn hóa, thiết kế, thời trang, thủ công truyền thống, trò chơi điện tử, ẩm thực và phần mềm/nội dung số).	Cục Thông tin cơ sở và Thông tin đối ngoại; Cục Phát thanh, Truyền hình và Thông tin điện tử; Cục Bản quyền tác giả và các đơn vị tham mưu, quản lý nhà nước thuộc Bộ thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ được giao	Các đơn vị liên quan	Thủ tướng Chính phủ	Chương trình	2026 và các năm tiếp theo
113.	Tăng cường sự hiện diện hình ảnh Việt Nam trên các cơ quan báo chí và kênh truyền thông quốc tế uy tín.	Cục Báo chí; Cục Thông tin cơ sở và Thông tin đối ngoại thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ được giao	Các cơ quan báo chí thuộc Bộ	Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng	Chương trình, Kế hoạch	2026 và các năm tiếp theo
114.	Xây dựng Đề án thành lập trung tâm văn hóa Việt Nam tại các quốc gia là đối tác chiến lược toàn diện.	Cục Hợp tác quốc tế	Vụ Tổ chức cán bộ, các đơn vị liên quan	Thủ tướng Chính phủ	Quyết định	Xây dựng Đề án 2026-2028 Đến 2030 hoàn thành 01-

STT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì tham mưu	Đơn vị phối hợp	Cấp trình	Kết quả/ đánh giá	Thời hạn hoàn thành
						03 Trung tâm
115.	Xây dựng Kế hoạch đổi mới, nâng cao hiệu quả hoạt động Trung tâm văn hóa Việt Nam tại Pháp giai đoạn 2026-2030.	Trung tâm văn hóa Việt Nam tại Pháp	Cục Hợp tác quốc tế, Vụ Tổ chức cán bộ, Vụ Kế hoạch, Tài chính và các đơn vị liên quan	Bộ trưởng	Quyết định	Quý II năm 2026
116.	Xây dựng Kế hoạch đổi mới, nâng cao hiệu quả hoạt động Trung tâm văn hóa Việt Nam tại Lào giai đoạn 2026-2030.	Trung tâm văn hóa Việt Nam tại Lào	Cục Hợp tác quốc tế, Vụ Tổ chức cán bộ, Vụ Kế hoạch, Tài chính và các đơn vị liên quan	Bộ trưởng	Quyết định	Quý III năm 2026
117.	Xây dựng và triển khai Đề án “Phát triển chuỗi nhà hàng ẩm thực Việt Nam tại nước ngoài”; xây dựng và áp dụng bộ tiêu chuẩn chứng nhận “Ẩm thực Việt Nam - Vietnamese Cuisine Certified” nhằm quảng bá thương hiệu ẩm thực quốc gia.	Cục Du lịch Quốc gia Việt Nam	Cục Hợp tác quốc tế và các đơn vị liên quan	Bộ trưởng	Quyết định	2026 và các năm tiếp theo
118.	Xây dựng và triển khai Đề án xây dựng thương hiệu liên hoan nghệ thuật, lễ hội văn hóa quốc tế tại Việt Nam	Cục Hợp tác quốc tế	Cục Nghệ thuật biểu diễn, Cục Mỹ thuật, Nhiếp ảnh và Triển	Bộ trưởng	Quyết định	2026 và các năm tiếp theo

STT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì tham mưu	Đơn vị phối hợp	Cấp trình	Kết quả/ đánh giá	Thời hạn hoàn thành
			lãm, cục Điện ảnh, các đơn vị liên quan			
119.	Xây dựng và lan tỏa cuộc vận động “Tự hào là người Việt Nam”.	Cục Hợp tác quốc tế	Cục Văn hóa cơ sở, Gia đình và Thư viện, các đơn vị liên quan	Thủ tướng Chính phủ	Quyết định	2026 và các năm tiếp theo
120.	Tăng cường đàm phán, ký kết các điều ước, thỏa thuận quốc tế về văn hóa; nâng cao hiệu quả thực thi các cam kết quốc tế. Đưa văn hóa vào các Hiệp định, Thỏa thuận hợp tác kinh tế, thương mại song phương và đa phương.	Cục Hợp tác quốc tế, Vụ Kế hoạch, Tài chính thực hiện theo chức năng nhiệm vụ được giao	Các đơn vị liên quan	Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng	Điều ước quốc tế, thỏa thuận quốc tế	2026-2030
121.	Đẩy mạnh hợp tác với UNESCO và các tổ chức quốc tế trong lĩnh vực quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di sản thế giới thông qua hoạt động hỗ trợ chuyên gia, đào tạo, nhân lực chất lượng cao; nghiên cứu, nhận diện giá trị di sản văn hóa và thiên nhiên tiêu biểu của Việt Nam để lập hồ sơ trình UNESCO ghi vào Danh mục Di sản Thế giới; giới thiệu di sản văn hóa Việt Nam, nhất là các di sản văn hóa được UNESCO ghi	Cục Di sản văn hóa; Cục Hợp tác quốc tế thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ được giao	Các đơn vị liên quan	Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng	Chương trình, Kế hoạch hợp tác, triển khai. Đến năm 2030 thêm 05 di sản văn hóa được UNESCO công nhận, ghi danh	2026 và các năm tiếp theo

STT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì tham mưu	Đơn vị phối hợp	Cấp trình	Kết quả/ đánh giá	Thời hạn hoàn thành
	danh ra thế giới.					
122.	Triển khai tham tán, tùy viên văn hóa; cán bộ phụ trách hợp tác văn hóa tại cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài; phát triển đội ngũ cán bộ văn hóa Việt Nam tại các tổ chức quốc tế và khu vực.	Vụ Tổ chức cán bộ	Cục Hợp tác quốc tế và các đơn vị liên quan	Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng	Đội ngũ tham tán, tùy viên văn hóa tại các quốc gia là đối tác chiến lược của Việt Nam	2026-2030
123.	Hỗ trợ nhân rộng mô hình khu phố Việt Nam, làng Việt Nam, các mô hình câu lạc bộ sinh hoạt văn hóa, võ thuật, học tiếng Việt... tại các quốc gia có đông cộng đồng người Việt Nam sinh sống và làm việc.	Cục Hợp tác quốc tế	Cục Văn hóa cơ sở, Gia đình và Thư viện và các đơn vị liên quan	Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng	Mô hình Việt Nam tại nước ngoài	2026 và các năm tiếp theo
124.	Đăng cai các sự kiện văn hóa, nghệ thuật quốc tế, tham gia sâu tại các diễn đàn lớn. Không gian quảng bá Việt Nam tại các hội nghị, sự kiện quốc tế lớn như Diễn đàn Kinh tế Thế giới (hàng năm), Hội nghị các Bên tham gia Công ước khung của Liên hợp quốc về biến đổi khí hậu - COP, Triển lãm Thế giới EXPO.	Cục Hợp tác quốc tế	Các đơn vị liên quan	Thủ tướng Chính phủ	Quyết định	2026 và các năm tiếp theo
125.	Tổ chức các cuộc thi nghệ thuật toàn cầu: Tạo điều kiện để các tài năng	Cục Nghệ thuật biểu diễn; Cục				

STT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì tham mưu	Đơn vị phối hợp	Cấp trình	Kết quả/đánh giá	Thời hạn hoàn thành
	nghệ thuật Việt Nam tham gia vào các cuộc thi quốc tế, đồng thời tổ chức các cuộc thi nghệ thuật tầm cỡ khu vực và quốc tế tại Việt Nam, mở rộng sân chơi cho nghệ sĩ quốc tế và nghệ sĩ người Việt Nam ở nước ngoài.	Mỹ thuật, Nhiếp ảnh và Triển lãm; Cục Điện ảnh; Cục Hợp tác quốc tế thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ được giao	Các đơn vị liên quan	Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng	Đề án, Kế hoạch tổ chức các cuộc thi nghệ thuật toàn cầu	2026 và các năm tiếp theo
126.	Chủ động tổ chức chiến dịch quảng bá văn hóa và hình ảnh Việt Nam hằng năm với chủ đề, địa bàn, đối tượng phù hợp; Triển khai thường niên chiến dịch truyền thông "Ấn tượng Việt Nam" tại các khu vực trọng điểm, trên đa nền tảng, đa ngôn ngữ; chương trình truyền thông dành cho báo chí; kết nối hợp tác bởi người có ảnh hưởng quốc tế, nhà sáng tạo nội dung toàn cầu phát triển mạng lưới "đại sứ văn hóa" của Việt Nam.	Cục Thông tin cơ sở và thông tin đối ngoại; Cục Mỹ thuật, Nhiếp ảnh và Triển lãm; Cục Hợp tác quốc tế thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ được giao	Các đơn vị liên quan	Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng	Chiến dịch quảng bá văn hóa và hình ảnh Việt Nam; Chiến dịch truyền thông "Ấn tượng Việt Nam"	2026 và các năm tiếp theo
127.	Triển khai chương trình, dự án hỗ trợ/tài trợ công tác dịch thuật và xuất bản sách văn học, văn hóa nghệ thuật Việt Nam ra nước ngoài bằng nhiều ngôn ngữ và tạo điều kiện thuận lợi để giới thiệu các xuất bản phẩm tiếng nước	Cục Xuất bản, In và Phát hành	Các đơn vị liên quan	Bộ trưởng	Hỗ trợ dịch, xuất bản 200 tác phẩm/năm	2026-2030

STT	Nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì tham mưu	Đơn vị phối hợp	Cấp trình	Kết quả/ đánh giá	Thời hạn hoàn thành
	ngoài tại Việt Nam.					
128.	Triển khai các giải pháp hiệu quả chống lại sự xâm nhập của các yếu tố ngoại lai phản cảm, phi văn hóa, nhất là trên các nền tảng trực tuyến xuyên biên giới.	Cục Phát thanh truyền hình và Thông tin điện tử	Các đơn vị liên quan	Bộ trưởng	Chiến dịch, chương trình	Thường xuyên